

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên dự toán: Mua sắm bổ sung, nâng cấp trang thiết bị đào tạo.
- Tên gói thầu: Mua sắm bổ sung, nâng cấp trang thiết bị đào tạo.
- Chủ đầu tư: Học viện Biên phòng.
- Địa điểm thực hiện: Học viện Biên phòng.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Chất lượng hàng hóa: mới 100%, sản xuất năm 2024 trở lại đây. Hàng hóa có nhãn mác, ký mã hiệu sản phẩm rõ ràng và đảm bảo theo quy định hiện hành, đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa.

- Hàng hóa chào thầu và cung cấp đảm bảo tương thích với hệ thống trang thiết bị đang vận hành của chủ đầu tư. Nhà thầu phải đề xuất phương án để đáp ứng yêu cầu. Trong trường hợp cần thiết chủ đầu tư có thể yêu cầu kiểm tra, đánh giá tính khả thi của phương án do nhà thầu đề xuất.

- Hàng hóa chào thầu phải thích ứng về địa lý, môi trường.

- Nhà thầu phải có phương án về tác động của hàng hóa chào thầu đối với môi trường và biện pháp giải quyết.

- Nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa: rõ ràng, hợp pháp. Có giấy chứng nhận xuất xứ C/O, giấy chứng nhận chất lượng C/Q đối với hàng hóa nhập khẩu; phiếu xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước.

- Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng (đối với các hàng hóa chưa có thông tin bảo hành cụ thể). Cam kết bảo hành sửa chữa hỏng hóc, lỗi, thay thế hàng hóa trong vòng 06 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư. Có kế hoạch bố trí nhân sự, phương tiện, vật tư đảm bảo công tác bảo hành, bảo trì đáp ứng yêu cầu.

- Thời gian hỗ trợ kỹ thuật trong thời gian bảo hành là 08 giờ/ngày, 07 ngày/tuần, thời gian có mặt là 06 giờ sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư. Kênh tiếp nhận thông báo và hỗ trợ: điện thoại, email, hỗ trợ trực tiếp tại địa điểm sử dụng. Yêu cầu nhà thầu cung cấp thông tin liên hệ theo các kênh đã quy định.

- Tất cả các hàng hóa chào thầu phải đạt tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật quốc

gia theo pháp luật hiện hành quy định, đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

Thông số kỹ thuật của hàng hóa tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn theo Bảng dưới đây. Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, yếu tố kỹ thuật... nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu.

Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của HSMT.

Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật đối với các thiết bị của gói thầu khi được chủ đầu tư yêu cầu nhằm chứng minh khả năng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm do nhà thầu chào.

TT	Nội dung	Mô tả	DVT	SL
I TRANG THIẾT BỊ PHÒNG PHƯƠNG PHÁP				
1	Bàn làm việc lãnh đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Gỗ Lim - Kích thước: Dài 1800 x Rộng 900 x Cao 810mm - Khung mặt dày: 5.5 cm + Ván 1.3 cm - Khung xung quanh dày: 3 cm + ván 1.3 cm - Mặt trước: Yếm bàn sắt đất - Phía ngồi: Ở giữa có 1 ngăn kéo bên trên, bên dưới là chỗ để chân, 2 bên trụ: 1 ngăn kéo bên trên, 1 tủ cánh mở bên dưới - Bề mặt sơn PU - Đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư 	cái	35
2	Bàn làm việc cán bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Gỗ Lim - Kích thước: Dài 1400 x Rộng 650 x Cao 760mm - Khung mặt dày: 4 cm + Ván 1.3 cm - Khung xung quanh dày: 3 cm + ván 1.3 cm - Mặt trước: Yếm bàn sắt đất - Phía ngồi: Bên trái có 1 ngăn kéo bên trên, bên dưới là chỗ để chân, bên phải có 1 ngăn kéo bên trên, 1 tủ cánh mở bên dưới - Đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư 	cái	110
3	Ghế làm việc lãnh đạo	<ul style="list-style-type: none"> + Vai ghế: Dày 24x70mm + Chương ghế: Dày 35x100mm + Chân ghế: Dày 40x55mm + Tay ghế: Dày 45x60mm + Kích thước ghế: DxRxC: 540x480x1150 	cái	35

		+Sơn PU +Mặt ghế và tựa ghế bọc nệm - Đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư		
4	Ghế làm việc cán bộ	+ Chương ghế: Dày 35x75mm +Chân ghế: Dày 40x55mm +Vai ghế: Dày 25x55mm +Kích thước ghế: DxRx C: 460x480x1130 +Sơn PU +Mặt và tựa ghế bọc nệm - Đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư	cái	110
II TRANG THIẾT BỊ DÙNG CHUNG				
1	Máy tính để bàn	- CPU: Intel Core i5 (Số lõi 6; Số luồng 12; Bộ nhớ đệm: 12 MB Intel® Smart Cache) - Mainboard: H510 Chipset - RAM: 8Gb bus ddr4 - Ổ cứng: SSD 128Gb - Vỏ case, nguồn: 550W, đạt tiêu chuẩn TCVN 7326-1:2003, vỏ case công kết nối mặt trước: 2 x USB 2.0, 2 x USB 3.0, 2 x USB Type C - Bàn phím: Giao tiếp USB sử dụng dây chống đứt đạt tiêu chuẩn chống va đập IK08 (đồng bộ thương hiệu) - Chuột: Giao tiếp USB sử dụng dây chống đứt, công nghệ kháng khuẩn Ag+, 1600DPI, tuổi thọ 5 triệu lần bấm đạt tiêu chuẩn chống va đập IK08 (đồng bộ thương hiệu) - Vỏ nguồn: Theo tiêu chuẩn, thân máy dập chữ đồng bộ với thương hiệu - Cổng kết nối: 2 x PS2 or USB Mouse Port; 1x HDMI or 1 x VGA; 1 x RJ-45 LAN Port; HD Audio Jacks: Line in / Front Speaker / Microphone - Card đồ họa: Intel UHD Graphics - Màn hình: 21.5" đồng bộ thương hiệu; Cổng kết nối: 1x HDMI or 1 x VGA; Độ phân giải: Full HD; Tỷ lệ khung hình 16: 9 - Hệ điều hành: Windows	Bộ	47
2	Máy in	- Phương pháp in: In chùm tia laser đơn sắc - Tốc độ in*1 (A4): 18 ppm - Tốc độ in*1 (Letter): 19 ppm - Độ phân giải: 600 x 600 dpi - Chất lượng với công nghệ làm mịn hình ảnh: 2,400 (tương đương) x 600 dpi - Thời gian khởi động (Từ khi bật nguồn): 10 giây hoặc ít hơn - Thời gian in bản đầu tiên*2 (FPOT): 7.8 giây - Khổ giấy tối đa: A4	Chiếc	43

3	Máy chiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Projection system: 0.55" SVGA - Độ phân giải gốc: 800x600 DC type: DC3 - Độ sáng: 4,200 ANSI lumens - Contrast Ratio with SuperEco mode: 22000:1 - Display Color: 1.07 Billion Colors - Nguồn sáng: Lamp - Light source life (Nor/SuperEco): 5000/15000 - Ống kính: F=2.56-2.68, f=22-24.1 mm - Chênh lệch chiếu: 120%+/-5% - Tỷ lệ chiếu: 1.96~2.15 - Image size: 30" - 300" - Khoảng cách chiếu: 1.19m-13.11m(100" @3.98m) - Keystone: ±40° (Vertical) - Zoom quang học: 1.1x - Audible Noise (Eco): 27dB - Hỗ trợ độ phân giải: VGA(640 x 480) to FullHD(1920 x 1080) - Tương thích HDTV: 480i, 480p, 576i, 576p, 720p, 1080i, 1080p - Khả năng tương thích video: NTSC, PAL, SECAM - Tần số ngang: 15K~102KHz - Tốc độ quét dọc: 23~120Hz - Đầu vào Máy tính trong (kết nối với linh kiện): 2 Tổng hợp: 1 Đầu vào âm thanh (3,5 mm): 1 HDMI: 1 (Back) - Đầu ra - Giám sát: 1 Cổng ra âm thanh (3,5 mm): 1 Loa: 2W Điều khiển RS232: 1 USB type mini B (Services): 1 - Điện áp cung cấp: 100-240V+/- 10%, 50/60Hz AC - Tiêu thụ năng lượng: Normal: 240W - Standby: <0.3W - Nhiệt độ hoạt động: 0~40°C - Dây nguồn: 1, VGA cable: 1, Điều khiển từ xa: 1 	Chiếc	10
4	Màn chiếu treo tường	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước vùng chiếu (m) (W-H): 2m13 x 2m13 - Kích thước vùng chiếu (inch): 84" x 84" - Đường chéo tương đương: 120 inch - Vải màn chất lượng cao Matte white Góc nhìn +/- 55 độ, gain đạt 1.3 - Tỷ lệ khung hình: 1:1 	Chiếc	10

		- Hộp màn sơn tĩnh điện màu trắng với 2 đầu móc D15 bằng sắt		
5	Giá treo màn chiếu	Giá treo - Khoảng cách điều chỉnh: min 60cm - max 100cm - Chất liệu sơn tĩnh điện - Dễ dàng điều chỉnh chiều dài và góc của giá - Điều chỉ độ nghiêng: +/- 20 độ - Màu sắc: màu trắng sữa - Thao tác lắp đặt dễ dàng - phù hợp treo tường, treo trần bê tông, trần thạch cao, trần gỗ, - Tải trọng: ~ 20kg	Chiếc	10

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải phân bổ chi phí các dịch vụ đi kèm: triển khai, cài đặt, đào tạo, chuyển giao công nghệ... và các dịch vụ, công việc khác phục vụ cho việc triển khai gói thầu vào giá chào thầu của hàng hóa. Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ các dịch vụ, công việc nêu trên trước khi 2 bên tiến hành nghiệm thu hợp đồng.

- Ngoài nhập giá trên webform, nhà thầu lập bảng chào giá chi tiết theo yêu cầu tại Mẫu 12.1A và đính kèm E-HSDT của nhà thầu.

- Nhà thầu trình bày giải pháp đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường trong quá trình triển khai.

- Nhà thầu đề xuất biện pháp phối hợp với các bên liên quan, có phương án tổ chức cung cấp, cài đặt, hướng dẫn vận hành, chạy thử, đào tạo, chuyển giao công nghệ, bảo hành bảo trì hợp lý, khoa học, đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh cho bên chủ đầu tư. Khi bàn giao thông báo cho chủ đầu tư trước 01 ngày làm việc.

- Bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật: dịch vụ bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật trong thời gian tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu:

+ Định kỳ 2 tháng có cán bộ kỹ thuật tới kiểm tra, xem xét, đánh giá và lập báo cáo gửi chủ đầu tư về tình trạng của thiết bị. Kế hoạch và yêu cầu về thời gian, địa điểm do chủ đầu tư cung cấp, nhà thầu phải phản hồi và đáp ứng yêu cầu trong vòng 2 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.

+ Tiến hành vệ sinh công nghiệp và làm mới hàng hóa định kỳ 2 tháng/lần hoặc theo yêu cầu đột xuất của chủ đầu tư.

+ Chịu trách nhiệm sửa chữa, thay thế từng phần của thiết bị gặp sự cố hoặc thay thế hoàn toàn thiết bị gặp sự cố bằng thiết bị mới tương đương về chủng loại và cấu hình, tùy theo mức độ nặng nhẹ của sự cố và yêu cầu của Chủ đầu tư. Đối với các linh kiện có liên quan đến dữ liệu, chủ đầu tư sẽ giữ lại để đảm bảo an toàn nếu

cần thiết.

+ Kế hoạch và yêu cầu về thời gian, địa điểm do chủ đầu tư cung cấp, nhà thầu phải phản hồi và đáp ứng yêu cầu trong vòng 2 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.

- Đối với hàng hóa điện tử, công nghệ thông tin: hàng hóa phải đáp ứng yêu cầu đảm bảo an ninh, an toàn thông tin của Bộ Quốc phòng. Nhà thầu phải trình bày phương án chi tiết để đáp ứng yêu cầu này nếu Chủ đầu tư có yêu cầu kiểm tra, có tài liệu chứng minh khả năng đáp ứng yêu cầu này.

- Trong quá trình đánh giá hồ sơ, tại bước đánh giá về kỹ thuật, để đảm bảo chọn lựa được nhà thầu có năng lực tốt nhất, hàng hóa do nhà thầu chào đáp ứng yêu cầu trong lĩnh vực quốc phòng và nhu cầu sử dụng trong huấn luyện, đặc biệt là các hàng hóa sản xuất theo mẫu, bên mời thầu có thể yêu cầu nhà thầu chứng minh khả năng cung cấp hàng hóa và dịch vụ sau bán hàng đáp ứng yêu cầu.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Thời gian kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa: Bên chủ đầu tư tiến hành kiểm tra, và thử nghiệm hàng hóa tại thời điểm bàn giao. Nếu hàng hóa không đạt yêu cầu như trong E-HSMT đã yêu cầu thì bên chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng. Và bên nhà thầu phải có biện pháp thay thế hàng hóa khác có chất lượng tương đương hoặc cao hơn nhưng phù hợp nhưng phải được bên Chủ đầu tư chấp nhận. Nếu không đáp ứng được và không đảm bảo thời gian thực hiện hợp đồng thì bên nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thiệt hại do bên mình gây ra.